

Số: 3/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bạc Liêu**

Ngày 04 tháng 12 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bạc Liêu; khảo sát công tác giải phóng mặt bằng đường cao tốc Bắc Nam phía Đông, tuyến Cần Thơ - Cà Mau đoạn qua địa bàn tỉnh Bạc Liêu; các dự án điện gió ven biển và làm việc với các nhà đầu tư về phát triển năng lượng tái tạo tại địa phương. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ có Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thắng và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội và Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe lãnh đạo tỉnh Bạc Liêu báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến phát biểu của lãnh đạo các Bộ, cơ quan và phát biểu của đồng chí Lữ Văn Hùng, Bí thư Tỉnh ủy Bạc Liêu, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Biểu dương, đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã nỗ lực, cố gắng, phấn đấu, phát huy tiềm năng, thế mạnh và đạt nhiều thành tựu rất quan trọng, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội mà Tỉnh đã đề ra, thể hiện quyết tâm cao, tinh thần trách nhiệm về sự phát triển của địa phương, tất cả vì một Bạc Liêu phát triển xanh, nhanh, hài hòa và bền vững, người dân Bạc Liêu được ấm no, hạnh phúc. Bạc Liêu có nhiều tiềm năng thuận lợi để phát triển năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, hydrogen,...) và phát triển kinh tế nông nghiệp, nhất là thủy hải sản, đặc biệt là 02 sản phẩm gạo và tôm; Bạc Liêu có truyền thống lịch sử hào hùng, văn hóa đặc sắc, là một trong những cái nôi của đờn ca tài tử Nam Bộ, con người Bạc Liêu giản dị, cần cù, sáng tạo, phóng khoáng, thân thiện, mến khách. Diện mạo và tiềm lực kinh tế của Tỉnh trong những năm qua chuyển biến đáng kể, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, từng bước khẳng định vị thế trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước. Năm 2022, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của Tỉnh tăng 9,6%, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 15%; thu ngân sách nhà nước (thu nội địa) tăng 10,67%.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục được chú trọng. Đời sống của người dân được nâng cao, an sinh xã hội được bảo đảm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, ổn định.

Tuy nhiên, Bạc Liêu còn một số khó khăn, vướng mắc, tồn tại cần khắc phục như: Kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp; thu hút vốn đầu tư, nhất là vốn FDI chưa nhiều; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh chưa cao; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế; đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 120/NQ - CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI với trọng tâm là 3 đột phá chiến lược về: Hạ tầng, cải cách thủ tục hành chính và phát triển nguồn nhân lực.

2. Phát huy tối đa nội lực đi lên từ bàn tay, khối óc, mảnh đất, khung trời, cửa biển của mình; phát triển hạ tầng cứng và hạ tầng mềm; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với phân bổ nguồn lực và nâng cao năng lực thực thi cho cấp dưới. Nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, quan tâm công tác đào tạo, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu xây dựng các trường dạy nghề, đại học phù hợp với lợi thế, chiến lược phát triển của Tỉnh.

Nâng cao chất lượng du lịch, đa dạng các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với truyền thống văn hóa lịch sử đặc sắc; cần vận động, khơi dậy tinh thần vươn lên làm giàu tại chỗ của người dân; giữ gìn bản sắc văn hóa, du lịch vùng Nam Bộ.

3. Chú trọng công tác quy hoạch, quy hoạch phải đi trước một bước với tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược, vừa phát huy tiềm năng, thế mạnh, mở ra không gian phát triển mới, vừa khắc phục tồn tại hạn chế, khó khăn, thách thức; trong quy hoạch phải dành những vị trí thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh tạo công ăn việc làm và của cải vật chất. Khẩn trương hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để sớm triển khai, thực hiện.

4. Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế, tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số mạnh mẽ; phát huy thế mạnh, tiềm năng, lợi thế để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, dịch vụ theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Phát triển năng lượng tái tạo (trong đó có điện gió, điện mặt trời, hydrogen,...) đưa Bạc Liêu trở thành một trong những trung tâm năng lượng sạch của quốc gia. Phát triển công nghiệp chế biến gắn với sản phẩm nông sản chủ lực.

5. Phát triển toàn diện kinh tế biển, nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản gắn với bảo vệ nguồn lợi bền vững và tạo việc làm cho lao động địa phương; kiên quyết

chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU). Xây dựng nông thôn mới trên quan điểm nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh. Thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Nghiên cứu xây dựng trung tâm chế biến thức ăn gia súc và thủy sản cho cả vùng đồng bằng sông Cửu Long tại Bạc Liêu

6. Triển khai nghiêm túc, quyết liệt 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, huy động cả hệ thống chính trị kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từng dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng, làm tốt công tác phối hợp với các địa phương khác. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chỉ đạo kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả; thực hiện tốt cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng theo thẩm quyền, gắn trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

Tập trung phát triển cơ sở hạ tầng; huy động nguồn lực toàn xã hội, trong đó có hợp tác công tư, lấy nguồn vốn Nhà nước dẫn dắt và kích hoạt mọi nguồn lực xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và giải ngân vốn đầu tư công; tạo sự chuyển biến rõ nét về hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng tăng cường tính liên kết nội tỉnh và liên kết vùng.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng rà soát, phân loại các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng hoạt động hiệu quả, lành mạnh, an toàn, bền vững; chủ động điều hành hạn mức tín dụng phù hợp, hiệu quả có trọng tâm, trọng điểm để vừa kiểm soát lạm phát vừa thúc đẩy tăng trưởng. Phát triển sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm cho người lao động; tập trung vào 3 động lực tăng trưởng là tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh tốt gặp khó khăn, vướng mắc.

8. Khắc phục triệt để tình trạng thiếu thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế, đẩy mạnh tiêm vaccine phòng dịch COVID-19, không để xảy ra dịch chông dịch. Bảo đảm an sinh xã hội cho người nghèo, người yếu thế, làm tốt chính sách với người có công, gia đình chính sách, không để ai bị bỏ lại phía sau, không để ai không có Tết; chuẩn bị đủ nguồn cung hàng hóa, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, nhất là trong dịp cuối năm và Tết Nguyên đán Quý Mão, bảo đảm cung ứng đủ xăng dầu phục vụ người dân, doanh nghiệp. Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống, bảo vệ môi trường, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, giải quyết tốt các vấn đề xã hội.

9. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an dân. Coi trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, đủ phẩm chất, năng lực, nhất là người đứng đầu. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA TỈNH

1. Về dự án Nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương làm việc cụ thể với nhà đầu tư để thống nhất phương án xử lý tối ưu, đảm bảo các yêu cầu về tiến độ và hiệu quả thực hiện dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2023.

2. Về đề nghị bổ sung quy hoạch điện gió giai đoạn đến năm 2025: Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch điện VIII, trong đó có tổng hợp, xử lý kiến nghị của tỉnh Bạc Liêu theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01 năm 2023.

3. Về việc đẩy nhanh tiến độ đầu tư đường cao tốc từ nút giao với đường cao tốc Cần Thơ - Cà Mau (nút giao IC7) ra đê biển Bạc Liêu: Bộ Giao thông vận tải khẩn trương hoàn tất thủ tục đầu tư dự án trong năm 2023; làm việc với Tỉnh trước ngày 15 tháng 01 năm 2023 để thống nhất phương án đầu tư phù hợp, trong đó lưu ý tạo điều kiện, khuyến khích sự tham gia đầu tư của các nguồn vốn ngoài Nhà nước tham gia theo phương thức đối tác công tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về Dự án “Đường ven biển đoạn đi qua tỉnh Bạc Liêu sử dụng vốn ODA”: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương tiến hành các thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án theo quy định trước ngày 31 tháng 01 năm 2023.

5. Về bố trí vốn triển khai dự án tuyến Quốc lộ 1 trước năm 2025 (đoạn từ thành phố Bạc Liêu - Cà Mau): Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, rà soát tình hình thực hiện các dự án đầu tư diện quản lý của Bộ để cân đối, điều chỉnh vốn phù hợp cho các dự án khả thi, có đủ điều kiện giải ngân được ngay, trong đó có tính đến phương án bố trí vốn cho dự án này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2023.

6. Về đề nghị cho phép địa phương thực hiện điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 cấp huyện: Bộ Tài nguyên và Môi trường có văn bản hướng dẫn Tỉnh thực hiện theo quy định; tổng hợp, xử lý kiến nghị của Tỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành có liên quan với tinh thần tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương thực hiện. Đồng thời đẩy mạnh công tác giám sát kiểm tra và kiểm soát quyền lực.

7. Về vướng mắc liên quan đến thủ tục đất đai tại Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương có văn bản hướng dẫn địa phương thực hiện việc này; tổng hợp, xử lý kiến nghị của Tỉnh trong quá trình sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định hiện hành có liên quan.

8. Về phân cấp, phân quyền cho địa phương quyết định việc chuyển mục đích sử dụng đất (chuyển đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác ...): Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, xử lý kiến nghị của các địa phương trong đó có tỉnh Bạc Liêu trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai,



báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trong đó lưu ý chủ trương tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương thực hiện.

9. Về việc chuyển mục đích sử dụng 29 ha đất lúa sang đất Cụm công nghiệp Vĩnh Mỹ, huyện Hòa Bình: Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương tổ chức thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 01 năm 2023.

10. Về việc sử dụng nguồn đất dôi dư từ nạo vét kênh mương, cải tạo ao san lấp các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn: Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương có văn bản hướng dẫn tỉnh Bạc Liêu thực hiện; tổng hợp, xử lý kiến nghị của Tỉnh trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Khoáng sản và sửa đổi, bổ sung Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

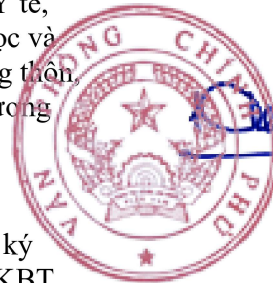
11. Về đề nghị hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho người mới thoát nghèo: Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và cơ quan liên quan tổng hợp, xử lý kiến nghị của tỉnh Bạc Liêu trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu biết, thực hiện, đồng thời theo dõi đơn đốc và tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Giao thông vận tải, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bạc Liêu;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý, Thư ký TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, CN, NN, KGVX, QHQT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyện

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp

